TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/HSST-QĐ ngày 29 tháng 5 năm 2019, Thông báo mở lại phiên tòa số 08/2019/HSST-TB ngày 12 ngày 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Văn T (tên gọi khác: S), sinh năm 1991, tại tỉnh Bình Phước; nơi ĐKHKTT: Thôn 10, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Nhất Y và bà Trịnh Thị M; bị bắt tạm giam ngày 05/01/2019, đang bị tạm giam. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đắk R, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt lần thứ hai.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Lê Minh Tn; anh Mai Tấn L, chị Lâm Kim N. Đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Th; anh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00’ ngày 26/11/2018, anh Lê Minh Tn (trú tại tổ 3, phường Nghĩa

Th, thị xã G) cùng anh Nguyễn Văn Ph (trú tại thôn 2, xã Đắk R, huyện Đắk M), anh Mai Tấn L (trú tại tổ 2, phường Nghĩa Tr, thị xã G) đi 02 xe mô tô vào địa bàn tổ 5, phường Nghĩa T, thị xã G chơi. Khi thấy Phạm Văn T, là người trước đây đòi đánh anh L, đang ngồi nhậu trong quán bánh xèo của chị Lâm Kim N (tại tổ 1, phường Nghĩa Tr, thị xã G), cả ba đi vào gặp T để nói chuyện.

Trong lúc Tn và T nói chuyện đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau giữa hai người. Do đó, T đứng dậy đi ra khỏi quán và điều khiển xe mô tô đi tìm Th, K (cùng trú tại tổ 5, phường Nghĩa T), để nhờ Th và K đánh anh Tn thì cả hai đồng ý.

Trên đường đi, T vào nhà bạn gái là H (T đang sống cùng bạn gái) lấy 01 con dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao bằng, kích thước 36x5cm, là con dao của T thường sử dụng đi rẫy, còn Th và K mỗi người nhặt 01 gậy gỗ dài 01m, đường kính 05cm. Sau đó, cả ba đi bộ đến quán bánh xèo để tìm anh Tn và anh L. Tới nơi, không thấy anh L nên T đi thẳng đến vị trí anh Tn, cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống, anh Tn tránh được nên bị dao xượt vào vùng tai phải và trúng vào bả vai phải. Th và K cũng cầm gậy đánh nhưng không trúng vào người anh Tn. Nhờ mọi người can ngăn nên anh Tn bỏ chạy được, T đuổi theo để chém anh Tn, không được nên T quay lại quán.

Khi quay lại, mặc dù T và anh Ph không có mâu thuẫn trước đó, nhưng thấy anh Ph đang cầm ghế nhựa màu đỏ, nghĩ rằng anh Ph sẽ đánh mình nên T hỏi: "Mày tính đánh tao hả?", anh Ph nói: "Không có, không có". Liền lúc đó, T lao vào tay phải cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng mặt và tay trái của anh Ph gây thương tích. Th và K không tham gia đánh anh Ph. Được mọi người can ngăn nên anh Ph bỏ chạy được, còn T, Th và K bỏ về nhà, anh Ph được mọi người đưa đi cấp cứu. Ngày 27/11/2018, anh Ph có đơn yêu cầu khởi tố đối với Phạm Văn T.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03, ngày 05/12/2018 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Văn Ph hiện tại là:

- Vết thương phần mềm kích thước lớn và nhỏ, số lượng ít, tỷ lệ 08%;
- Đứt cơ duỗi ngón 5 đã khâu nối ảnh hưởng đến duỗi ngón tay mức độ ít. Tỷ lệ 01% cộng lùi bằng 0,89%;
- Đứt cơ duỗi cổ tay trụ đã khâu nối ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay, tỷ lệ 03%, cộng lùi bằng 2,65%;
- Mẻ xương trụ tay trái, tỷ lệ 3% cộng lùi bằng 2,57%;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%.

Vật chứng thu giữ được: 01 con dao bằng kim loại, 02 gậy gỗ tròn.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Qua phần xét hỏi, bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố và thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân

tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại và 02 gậy gỗ không còn giá trị sử dụng.

Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Văn Ph yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng, bao gồm tiền viện phí, tiền ăn khi điều trị, tiền tổn thất về lao động, tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường 50.000.000 đồng cho bị hại.

Đối với Th và K, khi T rủ đi đánh Lê Minh Tn thì cả hai đồng ý, kết quả giám định thương tích của Tn là 0% nên hành vi của Th và K không cấu thành tội phạm. Ngày 31/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Th và K, nên không đề cập giải quyết.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Ph là do Phạm Văn T trực tiếp gây ra, không được bàn bạc, thống nhất từ trước giữa Tư và Th, K. Vì vậy, Th và K không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm với T.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng bị hại anh Nguyễn Văn Ph vắng mặt không có lý do; người làm chứng anh Lê Minh Tn, anh Mai Tấn L, chị Lâm Kim N có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Th và K vắng mặt không có lý do. Xét thấy, bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293, 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt những người này và tại phiên tòa công bố lời khai của họ.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 26/11/2018, trong lúc nói chuyện với Lê Minh Tn tại quán bánh xèo của chị Lâm Kim N thuộc tổ 1, phường Nghĩa Tr, thị xã G,

giữa Phạm Văn T và Lê Minh Tn đã xảy ra mâu thuẫn. T đã rủ Th và K đến quán bánh xèo để đánh Tn. Tuy nhiên cả ba không gây thương tích cho Tn, kết quả giám định thương tích của Tn là 0%, nên hành vi của Phạm Văn T, Th và K không cấu thành tội phạm.

Sau khi đuổi theo đánh Tn không được, Phạm Văn T quay lại quán, *mặc dù không có mâu thuẫn*, nhưng vô cớ cho rằng anh Nguyễn Văn P sẽ đánh mình, nên Phạm Văn T đã dùng một con dao bằng kim loại là *hung khí nguy hiểm,* chém anh Nguyễn Văn Ph, gây thương tích với tổng tỷ lệ là **17%.**

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* với tình tiết định khung tăng nặng "Dùng… hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Điều 134 Bộ luật Hình sự

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng… hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) . . .

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Nguyễn Văn Ph được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, bị cáo Phạm Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, quyết định mức hình phạt cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Văn Ph yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng, bao gồm tiền viện phí, tiền ăn khi điều trị, tiền tổn thất về lao động, tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường 50.000.000

đồng cho bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối 01 con dao bằng kim loại (là con dao của T thường sử dụng đi rẫy); 02 gậy gỗ theo các biên bản thu giữ ngày 27/11/2018 và 30/01/2018, xét thấy không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Th và K, khi bị cáo rủ đi đánh anh Lê Minh Tn thì cả hai đồng ý, kết quả giám định thương tích của anh Tn là 0%, nên hành vi của Th và K không cấu thành tội phạm. Ngày 31/3/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính đối với Th và K, nên không đề cập giải quyết.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Ph là do Phạm Văn T trực tiếp gây nên, Th và K không được bàn bạc, thống nhất từ trước. Do đó, Th và K không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm với T, không đề cập xử lý hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T **03 (ba)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/01/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Ph số tiền 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, thì bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại và 02 cây gậy gỗ *(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- P. PC 06; PV 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX Gia Nghĩa;
- CA TX.Gia Nghĩa;
- Nhà tạm giữ CA TX Gia Nghĩa;
- Phòng HSNV CA TX Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TX G;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đoàn Minh Hương